

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Socialist Republic of Vietnam

CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ho Chi Minh city's Public Security

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

The traffic police Division

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Car Registration Certificate

Số (Number): 243988

Tên chủ xe (Owner's full name): CN TÔNG CTY THUỐC LÁ VN CTY TM MN
Địa chỉ (Address): 362-364 Nguyễn T M Khai P5 Q3
Nhãn hiệu (Brand): FORD
Loại xe (Type): Ô tô tải
Màu sơn (Color): Đỏ
Tải trọng: Hàng hoá 700 kg
Đăng ký xe có giá trị đến ngày (date of expiry): 31/12/2026
Số máy (Engine N°): WLAT252244
Số khung (Chassis N°): CMRRDIR00070
Số loại (Model code): RANGER
Dung tích (Capacity): 2499
Hộ Chi Minh, ngày (date) 10 tháng 12 năm 2017
Biển số đăng ký (N° Plate): 51C-884.06
Đăng ký lần đầu ngày (Date of first registration): 06/07/2001

HỒ CHÍ MINH, ngày 10 tháng 12 năm 2017
TRƯỜNG PHÒNG
THƯỢNG TÁ Trần Văn Chương

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 51C-884.06 Số quản lý: 5003S-015670
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)
Loại phương tiện: (Type) ô tô tải (PICKUP ca bin kép)
Nhãn hiệu: (Mark) FORD
Số loại: (Model code) RANGER 2AW
Số máy: (Engine Number) WLAT-252244
Số khung: (Chassis Number) THDFDCMRRDIR-00070
Năm, Nước sản xuất: 2001, Việt Nam Niên hạn SD: 2026
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)
Kinh doanh vận tải (Commercial Use) Cải tạo (Modification)

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1450/1440 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)
Kích thước bao: (Overall Dimension) 5128 x 1695 x 1750 (mm)
Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
1530x1536x950 (mm)
Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3000 (mm)
Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1683 (kg)
Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 700/630 (kg)
(Design/Authorized pay load)
Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2805/2805 (kg)
(Design/Authorized total mass)
Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)
Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)
Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2499 (cm³)
Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 85(kW)/3500vph
Số sê-ri: (No.) KD-3860770 7778382526

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 235/75R15
2: 2; 235/75R15

TP HCM, ngày 21 tháng 8 năm 2020
Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)
(Inspection Report No.) ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH
5002S-32553/20 (INSPECTION CENTER)
Có hiệu lực đến hết ngày
(Valid until) 20/02/2021



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)
Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)
Ghi chú: Biển đăng ký nền trắng
Phương tiện có thể tháo hoặc lắp nắp thùng hàng khi tham gia giao thông.



CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When in traffic, drivers are requested to carry the certificate of inspection. Return certificate and inspection stamp when receiving a withdrawal notice from the Registration and Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

Perform maintenance and/or repair to the good technical conditions of the vehicle between two consecutive inspections.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính; thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Registration and Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM MOT - Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: KD 3860770